

GIẢNG DẠY LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM THEO CHƯƠNG TRÌNH MỚI ĐỐI VỚI HỆ ĐÀO TẠO LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CAO CẤP

PGS, TS NGUYỄN TRỌNG PHÚC*

Thực hiện quyết định của Bộ Chính trị về đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt của Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh đã xây dựng chương trình, giáo trình mới cho tất cả các hệ đào tạo, bồi dưỡng của cả hệ thống Học viện. Năm học 2008 - 2009, Giám đốc Học viện đã quyết định mở hai lớp thí điểm giảng dạy và học tập theo chương trình mới đối với hệ đào tạo lý luận chính trị cao cấp tại trung tâm Học viện.

Theo yêu cầu đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy, học tập hướng vào rèn luyện, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, nâng cao năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn, rèn luyện tư duy chiến lược của người cán bộ lãnh đạo, quản lý, chương trình đào tạo mới không học tập theo các môn học mà theo các khối kiến thức. Các khối kiến thức đó không chỉ trang bị kiến thức mà tạo nên sự nhận thức thống nhất

trong tính đa dạng của tri thức lý luận và thực tiễn, nâng tầm nhận thức và năng lực tư duy của người cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, nâng cao kỹ năng vận dụng trong thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý.

Với nội dung, kết cấu chương trình mới đào tạo lý luận chính trị cao cấp tại trung tâm Học viện, môn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam được xây dựng theo khối kiến thức về quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chương trình mới gồm các chuyên đề: *Sự ra đời của Đảng Cộng sản - bước ngoặt của cách mạng Việt Nam; Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam - giá trị lý luận và thực tiễn; Sự sáng tạo trong việc hoạch định và phát triển toàn diện đường lối cách mạng giải phóng dân tộc (1930 - 1975); Lý luận và thực tiễn cách mạng XHCN ở Việt Nam giai đoạn 1954 - 1986; Đường lối đổi mới của Đảng và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam (1991) - Sự phát triển lý luận và thực tiễn; Giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH trong cách*

* Học viện CT-HC Quốc gia Hồ Chí Minh

mạng Việt Nam; Đại đoàn kết dân tộc và xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất trong quá trình đổi mới.

Cùng với 7 chuyên đề cơ bản trên đây, nhiều vấn đề thuộc quan điểm đường lối của Đảng còn được trình bày ở các chuyên đề khác như đường lối chính sách của Đảng về xây dựng hệ thống chính trị; về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; về đường lối, chính sách đối ngoại; đường lối quốc phòng, an ninh; đường lối chính sách dân tộc; đường lối phát triển văn hóa và các chính sách xã hội và đường lối xây dựng phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Khôi kiến thức về Đảng và xây dựng Đảng được xây dựng và hoàn chỉnh thêm trong đó có lịch sử công tác xây dựng Đảng.

Như vậy, lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam được xây dựng trong chương trình mới ngày càng phong phú, mở rộng hơn, đồng thời chú trọng tổng kết những giá trị lý luận, thực tiễn trong suốt quá trình lãnh đạo của Đảng và hướng vào thực hiện tốt hơn những vấn đề về chiến lược, sách lược của Đảng trong điều kiện Đảng lãnh đạo và cầm quyền hiện nay. Các chuyên đề mới được biên soạn và giảng dạy thí điểm đã bước đầu cho thấy hướng đổi mới đó là đúng. Chương trình giảng dạy, học tập theo chuyên đề vừa tiếp cận ở góc độ khoa học lịch sử Đảng vừa tiếp cận ở góc độ khoa học chính trị, khoa học lãnh đạo và quản lý.

Chuyên đề *Sự ra đời Đảng Cộng sản – bước ngoặt của cách mạng Việt Nam* tập trung tổng kết và trình bày rõ những yêu cầu khách quan và sự vận động tất yếu của lịch sử dân tộc, sự ra

đời Đảng Cộng sản Việt Nam. Nội dung chuyên đề cũng làm rõ vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và các đồng chí, học trò của Người trong việc chuẩn bị những điều kiện về tư tưởng, lý luận, về chính trị và về tổ chức, cán bộ cho sự ra đời của Đảng. Tập trung làm rõ quá trình kết hợp chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam dẫn tới sự ra đời Đảng Cộng sản. Nêu bật vai trò và sự phát triển khách quan của từng nhân tố đó. Lý luận chủ nghĩa Mác – Lênin được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc nhận thức trên một tư duy sáng tạo khoa học, Người nắm bắt bản chất cách mạng, khoa học và phương pháp sáng tạo của học thuyết đó để truyền bá vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam những năm đầu thế kỷ XX đặc biệt là những năm 20 được trình bày và nhận thức rõ hơn với sự giác ngộ, trưởng thành của chính các phong trào đó và sự tiếp nhận một cách tự giác những giá trị tư tưởng, lý luận. Chuyên đề làm rõ quy luật ra đời của Đảng trên cơ sở kết hợp 3 yếu tố trên đây và hướng tới nhận thức quy luật xây dựng Đảng hiện nay khi Đảng xác định: Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam. Chuyên đề cũng nhấn mạnh giá trị bước ngoặt cách mạng của sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.

Chuyên đề *Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam – giá trị lý luận và thực tiễn* tập trung trình bày quá trình hình

thành Cương lĩnh với những quan điểm chính trị của Nguyễn Ái Quốc và mục tiêu chính trị của các tổ chức tiền thân của Đảng: *Hội Việt Nam cách mạng thanh niên* và *Tân Việt cách mạng Đảng* cuối năm 1929 đầu 1930 đã chuyển thành 3 tổ chức cộng sản ở Việt Nam. Chuyên đề nêu bật những quan điểm của Nguyễn Ái Quốc trong những tác phẩm nhất là tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* (1925) và *Đường Kách mệnh* (1927). Chuyên đề làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của Cương lĩnh đầu tiên được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là sản phẩm của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam thông qua tư tưởng và sự vận dụng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh người sáng lập Đảng. Giá trị lý luận của cương lĩnh là gắn liền một cách tất yếu sự nghiệp giải phóng dân tộc ở một nước thuộc địa như Việt Nam với sự nghiệp giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội và con người, nhận thức tính thống nhất lợi ích giai cấp với lợi ích dân tộc, thấy rõ động lực to lớn của chủ nghĩa dân tộc chân chính, của khát vọng độc lập dân tộc, gắn liền độc lập dân tộc với CNXH. Cương lĩnh chính trị đầu tiên có giá trị chỉ đạo thực tiễn căn bản và sâu sắc, bảo đảm cho cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến nay đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác và đi đến bến bờ về vang như ngày nay.

Nếu ở hai chuyên đề trên nghiên cứu và làm rõ những vấn đề cơ bản trong toàn bộ tiến trình cách mạng Việt Nam thì ở chuyên đề *Sự sáng tạo trong việc hoạch định và phát triển hoàn*

thiện đường lối cách mạng giải phóng dân tộc (1930 - 1975) tập trung làm sáng tỏ nội dung đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền và đường lối chiến tranh cách mạng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Sự sáng tạo của Đảng trong cách mạng giải phóng dân tộc và kháng chiến dựa trên học thuyết Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc, cách mạng thuộc địa, học thuyết quân sự của cách mạng vô sản và truyền thống đánh giặc, giữ nước của dân tộc Việt Nam. Trong chuyên đề đã làm sáng tỏ nội dung *Cách mạng tư sản dân quyền* (1930), *Cách mạng giải phóng dân tộc* những năm 1939 - 1945 và sau Cách mạng tháng Tám, cách mạng Việt Nam vẫn là cách mạng giải phóng dân tộc, khái niệm cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân được đề ra từ Đại hội II của Đảng (2 - 1951) và phát triển hoàn chỉnh đi đến thắng lợi năm 1975. Đó là những nấc thang phát triển sáng tạo của Đảng trong phạm trù cách mạng giải phóng dân tộc, sáng tạo, đúng đắn trong xác định mục tiêu chiến lược, đối tượng, xây dựng phát triển lực lượng cách mạng và sáng tạo về sách lược, phương pháp cách mạng. Cách mạng có quy luật của nó và chiến tranh cách mạng có quy luật phát triển riêng. Thành công lớn của Đảng về phương diện lý luận và thực tiễn là đã vận dụng, kết hợp nhuần nhuyễn quy luật phát triển của cách mạng giải phóng dân tộc, của kháng chiến (chiến tranh cách mạng) trong quy luật vận động của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, sự phát triển học thuyết quân sự Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh.

Quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng XHCN có thể chia ra 2 giai đoạn trước và sau đổi mới. Chuyên đề *Lý luận và thực tiễn cách mạng XHCN ở Việt Nam giai đoạn 1954 - 1986* trình bày những đặc điểm, nhận thức và đường lối cách mạng XHCN của Đảng ở miền Bắc và cả nước trước đổi mới. Đặc điểm nổi bật của cách mạng XHCN ở Việt Nam là từ một nước nông nghiệp lạc hậu, sản xuất nhỏ là phổ biến tiến thẳng lên CNXH bỏ qua giai đoạn phát triển TBCN. Cần phải nhận thức sâu sắc đặc điểm đó cùng với một số đặc điểm khác để vận dụng lý luận về CNXH một cách sáng tạo, tìm ra quy luật, hình thức, bước đi riêng của Việt Nam. Trên thế giới, các nước XHCN đã đạt được những thành tựu quan trọng nhưng cũng đứng trước nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn cần làm sáng tỏ. Hội nghị các đảng cộng sản và công nhân (năm 1957 và 1960) đã bước đầu có sự tổng kết lý luận và thực tiễn. Ở Việt Nam, công cuộc xây dựng CNXH đã đạt được nhiều thành tựu nhưng cũng bộc lộ nhiều hạn chế, khuyết điểm, nhất là về phát triển kinh tế. Quá trình lãnh đạo cách mạng XHCN cũng là quá trình Đảng từng bước nhận thức rõ hơn về lý luận và thực tiễn. Kết hợp đổi mới tư duy lý luận với khảo nghiệm, tổng kết thực tiễn để đi đến thực hiện công cuộc đổi mới.

Chuyên đề *Đường lối đổi mới của Đảng và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam (1991) - Sự phát triển lý luận và thực tiễn*. Chuyên đề này làm rõ những yêu cầu khách quan về lý luận

và thực tiễn phải tiến hành công cuộc đổi mới. Đổi mới là yêu cầu bức thiết của cuộc sống nhằm đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội. Đổi mới là sửa chữa những nhận thức không đúng về các quy luật khách quan, nhất là những quy luật của thời kỳ quá độ lên CNXH, khắc phục tư duy bảo thủ, trì trệ và cả chủ quan, duy ý chí, nóng vội. Đổi mới, cải cách, cải tổ là xu hướng đúng đắn và cần thiết của các nước XHCN. Chuyên đề làm rõ những nội dung cơ bản trong *đường lối đổi mới* do Đại hội VI của Đảng (12 - 1986) đề ra và sự bổ sung phát triển suốt quá trình đổi mới. Chuyên đề cũng trình bày nội dung *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH* được thông qua tại Đại hội VII của Đảng (6 - 1991). Làm rõ những kinh nghiệm xây dựng CNXH trước đây, những đặc điểm của quá độ lên CNXH ở Việt Nam. Mô hình 6 đặc trưng của xã hội XHCN mà Việt Nam phấn đấu xây dựng. Cương lĩnh nêu rõ 7 phương hướng cơ bản của quá trình xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc. Cương lĩnh nêu rõ mục tiêu tổng quát phải đạt tới khi kết thúc thời kỳ quá độ. Hơn 20 năm qua Đảng và nhân dân Việt Nam đã thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới và xây dựng CNXH theo Cương lĩnh 1991. Quá trình đổi mới cũng chính là quá trình phát triển lý luận và thực tiễn. Nhận thức về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam đã ngày càng sáng tỏ hơn.

Gần 80 năm lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm, bài học có giá trị lý luận và thực tiễn. Ở mỗi chặng đường cách mạng, mỗi nhiệm kỳ

Đại hội Đảng toàn quốc, Đảng đều coi trọng tổng kết lý luận và thực tiễn. Trong chương trình đào tạo lý luận chính trị cao cấp ở trung tâm Học viện đề cập 2 bài học lớn theo đó xây dựng thành 2 chuyên đề.

Chuyên đề *Giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH trong cách mạng Việt Nam*. Chuyên đề này chú trọng tổng kết và làm rõ nhận thức của Đảng về độc lập dân tộc và CNXH qua các thời kỳ, giai đoạn cách mạng. Nhận thức đó dựa trên cơ sở lý luận chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và CNXH, dựa trên thực tiễn cách mạng Việt Nam. Nhận thức về độc lập dân tộc và CNXH được thể hiện trong đường lối, cương lĩnh của Đảng và phát triển ngày càng hoàn thiện. Chuyên đề làm rõ mối quan hệ mật thiết giữa độc lập dân tộc và CNXH, độc lập dân tộc là tiền đề, điều kiện để đi tới CNXH, CNXH bảo đảm độc lập dân tộc vững chắc và triệt để. Chuyên đề cũng làm rõ những nhận thức mới về độc lập dân tộc và CNXH thông qua công cuộc đổi mới từ đó khẳng định quy luật phát triển tất yếu của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với CNXH.

Chuyên đề *Đại đoàn kết dân tộc và xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất trong quá trình đổi mới* hướng vào trình bày để làm rõ một trong những bài học lớn của cách mạng Việt Nam là thực hiện chiến lược đại đoàn kết dân tộc và xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất của toàn bộ tiến trình cách mạng Việt Nam, nhất là trong quá trình đổi mới. Đại đoàn kết dân tộc là truyền thống sáng tạo nên

sức mạnh bảo đảm sự trường tồn của dân tộc Việt Nam trong lịch sử dựng nước và giữ nước. Đó là một nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh, kết tinh giá trị truyền thống của dân tộc và nguyên lý của chủ nghĩa Mác – Lênin. Đại đoàn kết dân tộc nhằm tập hợp và xây dựng lực lượng cách mạng của toàn dân, đó là vấn đề chiến lược của cách mạng. Muốn xây dựng được khối đại đoàn kết dân tộc, Đảng lãnh đạo phải đề ra cương lĩnh, đường lối chính trị đúng đắn phù hợp với thực tiễn đất nước, đáp ứng nguyện vọng, lợi ích của mọi tầng lớp, giai cấp trong cộng đồng dân tộc. Một trong những thành công nổi bật của Đảng trong lãnh đạo công cuộc đổi mới là nêu cao chiến lược đại đoàn kết dân tộc, lấy mục tiêu chung dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng, đồng thời chú trọng đến lợi ích riêng của từng giai cấp, tầng lớp, cá nhân không trái với lợi ích chung của dân tộc. Đường lối đổi mới là hợp với lợi ích của nhân dân, phát huy được tối đa nội lực, tạo điều kiện để tranh thủ ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Cùng với xây dựng, củng cố Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đảng chăm lo xây dựng và phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể nhân dân, đa dạng hóa các hình thức tổ chức và tập hợp lực lượng toàn dân tộc.

Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là quá trình hoạt động lãnh đạo đấu tranh vô cùng phong phú và vẻ vang của Đảng nhằm tập hợp, đoàn kết giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn dân tộc thực hiện những mục tiêu

giành độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc, xây dựng thành công CNXH vì cuộc sống tốt đẹp, hạnh phúc của nhân dân. Đó cũng là lịch sử đấu tranh, phấn đấu xây dựng một Đảng cách mạng kiểu mới xứng đáng vai trò lãnh đạo, cầm quyền và không ngừng hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền nâng cao sức chiến đấu của Đảng. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cũng là quá trình Đảng vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh và rèn luyện Đảng theo tấm gương đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam với muôn vàn thực tiễn lịch sử sôi động, hào hùng đồng thời thể hiện những kinh nghiệm riêng, con đường và giá trị lý luận, quy luật riêng của toàn bộ tiến trình cách mạng Việt Nam. Đó còn là lịch sử hy sinh, phấn đấu oanh liệt của bao thế hệ những người cộng sản, những cán bộ lãnh đạo trung kiên ở tất cả các cấp trong hệ thống tổ chức Đảng. Đó cũng là lịch sử chiến đấu, hy sinh của đồng bào của nhân dân cả nước, bồi đắp vào những trang sử vẻ vang của Đảng.

Những công trình lịch sử chính thức của toàn Đảng và của các đảng bộ địa phương đã và đang hướng vào nghiên cứu, biên soạn và tổng kết những vấn đề cơ bản đó. Chương trình đào tạo của Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh cũng như trong hệ thống giáo dục đào tạo đại học, cao đẳng của Nhà nước cũng góp phần vào tổng kết những vấn đề lý luận và thực tiễn của cách mạng Việt Nam và làm cho mọi người nhận thức ngày càng sâu

sắc hơn con đường phát triển của cách mạng và dân tộc Việt Nam.

Trong một chương trình đào tạo, dù hệ thống các chuyên đề đã được biên soạn với cố gắng cao nhất, dù các giảng viên đã sử dụng kinh nghiệm và phương pháp giới thiệu tốt nhất, cũng không thể nào thể hiện được toàn bộ tiến trình lịch sử vô cùng phong phú, sinh động và vẻ vang của Đảng. Hơn nữa, khi giảng dạy và học tập theo các chuyên đề, mặc dù phải dựa trên nền tảng là hiện thực lịch sử nhưng cũng không thể có điều kiện đề cập nhiều tới các sự kiện lịch sử. Nghiên cứu và giảng dạy lịch sử và lịch sử Đảng không thể chỉ dừng lại ở trình bày sự kiện và diễn biến lịch sử mà quan trọng hơn là kết quả của những giá trị tổng kết lý luận và thực tiễn. Giảng dạy theo chuyên đề đòi hỏi các giảng viên phải tự mình nâng cao trình độ, rèn luyện tư duy lôgic, năng lực tổng kết cả lý luận và thực tiễn, đổi mới phương pháp tiếp cận nội dung và phương pháp trình bày.

Giảng dạy Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam theo các chuyên đề cũng đòi hỏi học viên đổi mới phương pháp học tập, nâng cao năng lực tư duy độc lập, khả năng phân tích đánh giá từ đó nâng cao năng lực nhận thức lý luận và thực tiễn. Giảng viên cần phải hướng học viên tăng cường và chủ động trao đổi, thảo luận để làm sáng tỏ quá trình Đảng vận dụng lý luận chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, những thành công, sai lầm và vấp vấp, hướng học viên cùng tham gia góp phần vào tổng kết làm sáng tỏ những vấn đề về nhận thức lý luận và thực tiễn của cách mạng Việt Nam.